

Số: **585/QĐ-BKHĐT**

Hà Nội, ngày **22 tháng 4** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- UBND, Sở KH&ĐT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị: Trung tâm tin học, Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, PTDN.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Vũ Đại Thắng



Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 585 /QĐ-BKHĐT ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

THỦ TỤC VỀ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TƯ VẤN

STT	TÊN TTHC	CĂN CỨ PHÁP LÝ	CƠ QUAN THỰC HIỆN	Ghi chú
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG				
1	Thủ tục đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (Nghị định số 39/2018/NĐ-CP); - Thông tư số 06/2019/TT-BKHĐT ngày 29/3/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên (Thông tư số 06/2019/TT-BKHĐT).	Cơ quan đầu mối thuộc Bộ và Cơ quan ngang Bộ được giao tổ chức hoạt động mạng lưới tư vấn viên	- Mã hồ sơ: BKH-272063 - <u>Bổ sung hướng dẫn tại Thông tư số 06/2018/TT-BKHĐT</u>
2	Thủ tục đề nghị hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Nghị định số 39/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 06/2019/TT-BKHĐT.	Cơ quan, đơn vị hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc Bộ, Cơ quan ngang Bộ	Bổ sung mới
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
1	Thủ tục đề nghị hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Nghị định số 39/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 06/2019/TT-BKHĐT.	Cơ quan, đơn vị hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc UBND cấp tỉnh	- Mã hồ sơ: BKH-272062 - <u>Bổ sung hướng dẫn tại Thông tư số 06/2018/TT-BKHĐT</u>

Phụ lục II

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỤC
VỀ ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ TƯ VẤN LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP
NHỎ VÀ VỪA THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ
ĐẦU TƯ**



*(Ban hành kèm theo Quyết định số 585 /QĐ-BKHĐT ngày 22/ 4 / 2019
của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

1. Thủ tục đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên

a) Trình tự thực hiện:

Tư vấn viên hoặc tổ chức tư vấn nộp hồ sơ tới đơn vị đầu mối thuộc bộ, cơ quan ngang bộ được giao tổ chức hoạt động mạng lưới tư vấn viên để được công nhận vào mạng lưới tư vấn viên và công bố trên trang thông tin điện tử của mình trong thời hạn 10 ngày làm việc.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua phần mềm trực tuyến.

c) Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên:

(1) Đối với trường hợp cá nhân tư vấn, hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch;
- Bằng đào tạo;
- Hồ sơ kinh nghiệm;
- Các văn bản, giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện);
- Các văn bản, giấy tờ theo quy định của Bộ, cơ quan ngang Bộ có mạng lưới tư vấn viên.

(2) Đối với trường hợp tổ chức tư vấn:

- Giấy phép thành lập;
- Hồ sơ kinh nghiệm, hồ sơ của các cá nhân tư vấn thuộc tổ chức;
- Các văn bản, giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện).



- Các văn bản, giấy tờ theo quy định của Bộ, cơ quan ngang Bộ có mạng lưới tư vấn viên.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

đ) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị đầu mối thuộc bộ, cơ quan ngang bộ được giao tổ chức hoạt động mạng lưới tư vấn viên.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Tư vấn viên, tổ chức tư vấn được công nhận vào mạng lưới tư vấn viên và công bố trên trang thông tin điện tử.

i) Lệ phí: Không có

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 06 năm 2017;

+ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 03 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Thông tư 06/2019/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 3 năm 2019 hướng dẫn quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên.

2. Thủ tục đề nghị hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn

a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận mạng lưới tư vấn viên trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trang thông tin điện tử của các bộ, cơ quan ngang bộ để lựa chọn tư vấn viên hoặc tổ chức tư vấn và dịch vụ tư vấn phù hợp nhu cầu của doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ tư vấn tại đơn vị hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Cách thức thực hiện: Gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ tư vấn theo hướng dẫn của đơn vị hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ.

c) Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ bao gồm:

a) Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 39/2018/NĐ-CP;

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

c) Biên bản thỏa thuận dịch vụ tư vấn giữa doanh nghiệp và tư vấn viên hoặc tổ chức tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

đ) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Bộ, cơ quan ngang Bộ.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Doanh nghiệp siêu nhỏ được hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn, nhưng không quá 03 triệu đồng một năm;

- Doanh nghiệp nhỏ được giảm tối đa 30% giá trị hợp đồng tư vấn, nhưng không quá 05 triệu đồng một năm;

- Doanh nghiệp vừa được giảm tối đa 10% giá trị hợp đồng tư vấn, nhưng không quá 10 triệu đồng một năm;

i) Lệ phí: Không có

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 39/2018/NĐ-CP.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 06 năm 2017.

+ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 03 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Thông tư 06/2019/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 3 năm 2019 hướng dẫn quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Thủ tục đề nghị hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn

Ghi chú: Phần in nghiêng, gạch chân là những nội dung được sửa đổi, bổ sung



a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận mạng lưới tư vấn viên trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trang thông tin điện tử của các bộ, cơ quan ngang bộ để lựa chọn tư vấn viên hoặc tổ chức tư vấn và dịch vụ tư vấn phù hợp nhu cầu của doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ tư vấn tại đơn vị hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Cách thức thực hiện: Gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ tư vấn theo hướng dẫn của đơn vị hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc UBND cấp tỉnh.

c) Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ bao gồm:

a) Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 39/2018/NĐ-CP;

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

c) Biên bản thỏa thuận dịch vụ tư vấn giữa doanh nghiệp và tư vấn viên hoặc tổ chức tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

đ) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Doanh nghiệp siêu nhỏ được hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn, nhưng không quá 03 triệu đồng một năm;

- Doanh nghiệp nhỏ được giảm tối đa 30% giá trị hợp đồng tư vấn, nhưng không quá 05 triệu đồng một năm;

- Doanh nghiệp vừa được giảm tối đa 10% giá trị hợp đồng tư vấn, nhưng không quá 10 triệu đồng một năm;

i) Lệ phí: Không có

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 39/2018/NĐ-CP.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

Ghi chú: Phần in nghiêng, gạch chân là những nội dung được sửa đổi, bổ sung



m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 06 năm 2017.

+ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 03 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Thông tư 06/2019/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 3 năm 2019 hướng dẫn quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên.

Mẫu

TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ, DOANH NGHIỆP NHỎ, DOANH NGHIỆP VỪA
(Kèm theo Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ)

1. Thông tin chung về doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp:

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Loại hình doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Quận/huyện: tỉnh/thành phố:

Điện thoại:..... Fax:..... Email: ...

2. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính:

Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm:.....

Tổng nguồn vốn:

Tổng doanh thu năm trước liền kề:.....

3. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (tích X vào ô tương ứng):

Doanh nghiệp siêu nhỏ

Doanh nghiệp nhỏ

Doanh nghiệp vừa

Tôi cam đoan thông tin kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về việc kê khai trên./.

....., ngàytháng....năm....

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)